

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 2793/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng)

CHƯƠNG TRÌNH
(PROGRAMME):

**CỬ NHÂN KHỞI NGHIỆP & PHÁT TRIỂN
KINH DOANH (BACHELOR OF BUSINESS
ADMINISTRATION IN
ENTREPRENEURSHIP MANAGEMENT)**

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO
(LEVEL OF EDUCATION):

**ĐẠI HỌC
(UNDERGRADUATE)**

MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO (CODE):

52340101

LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO
(TYPE OF EDUCATION):

CHÍNH QUY (FULL - TIME)

1. MỤC TIÊU

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình Cử nhân Khởi nghiệp và Phát triển kinh doanh (BBAE) chú trọng trang bị cho sinh viên những kỹ năng, công cụ phân tích, nghiên cứu, cách tiếp cận và kinh nghiệm để chuẩn bị cho sự nghiệp sau này với tư cách là chủ doanh nghiệp, tham gia quản trị công ty gia đình hoặc trở thành các doanh nhân tham gia vào quá trình tạo lập các công ty, tập đoàn. Chương trình có thể phục vụ nhiều mục đích đa dạng của sinh viên, bao gồm bắt đầu kinh doanh khi còn đi học, tham gia vào những ngành kinh doanh mới nổi hoặc đặt nền móng để phát triển doanh nghiệp của chính mình trong tương lai.

Kỹ năng và tư duy khởi nghiệp là điều tối quan trọng trong môi trường kinh doanh ngày càng cạnh tranh khốc liệt, nhất là trong những ngành mới nổi mang lại lợi nhuận cao. Chương trình có sự kết hợp hài hòa giữa lý thuyết và thực tiễn, tạo cơ hội cho sinh viên thử nghiệm, kiểm chứng lý thuyết, các mô hình, chiến lược đã được học. Trên cơ sở đó họ có thể tự thiết lập những kế hoạch kinh doanh cá nhân, nghiên cứu các dự án cụ thể, phát triển năng lực đánh giá và làm việc cũng như thu hút sự chú ý của các lãnh đạo trong cộng đồng khởi nghiệp kinh doanh.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- **Về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:** đạt chuẩn đầu ra theo quy định tại Thông tư 07/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trường Đại học KTQD.

- Vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Tự mình khởi nghiệp hoặc tham gia vào các dự án khởi nghiệp với vị trí CEO hoặc cán bộ phụ trách các mảng hoạt động cụ thể của start-up;
- Làm việc trong các tổ chức nghiên cứu, tư vấn về quản trị kinh doanh và khởi nghiệp, sáng tạo với vị trí cán bộ nghiên cứu, cán bộ tư vấn;
- Làm việc trong các tổ chức, doanh nghiệp, các tập đoàn đa quốc gia với vị trí cán bộ quản lý, cán bộ kinh doanh;
- Làm việc trong các dự án trong nước và quốc tế với vị trí cán bộ dự án, cán bộ quản lý dự án.

- **Trình độ ngoại ngữ và tin học:** đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ (IELTS 6.5 hoặc tương đương) và tin học theo quy định hiện hành của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

2. CHUẨN ĐẦU RA (theo Thông tư 07/2015)

2.1. Kiến thức:

Sinh viên tốt nghiệp chương trình Cử nhân Khởi nghiệp và Phát triển kinh doanh được trang bị hệ thống kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý, xã hội và nhân văn; có kiến thức chuyên sâu, hiện đại về quản trị theo quá trình, phát triển ý tưởng kinh doanh, khởi sự kinh doanh, tạo lập doanh nghiệp, gọi vốn cho doanh nghiệp khởi sự, quản trị dòng chi phí, kiểm soát kinh doanh và kiểm soát quản trị kinh doanh trong nền kinh tế thị trường; có kiến thức về công cụ và phương pháp vận dụng các nguyên lý khoa học quản trị kinh doanh trong hoạt động thực tiễn phù hợp với điều kiện môi trường cụ thể.

2.2. Kỹ năng:

Có khả năng hoạt động độc lập và phối hợp hoạt động theo nhóm; có phong cách làm việc chuyên nghiệp; có tầm nhìn sâu rộng và kỹ năng phân tích, tổng hợp vấn đề; bảo đảm hoạt động một cách có hiệu quả trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo; có kỹ năng khởi sự kinh doanh, tạo lập doanh nghiệp mới, vận hành doanh nghiệp mới tạo lập.

Về kỹ năng ngoại ngữ và tin học, sinh viên cần đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ (IELTS 6.5 hoặc tương đương) và tin học theo quy định hiện hành của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp, tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo, có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; có tinh thần khởi nghiệp, sẵn sàng đương đầu với thử thách; nhận thức được trách nhiệm xã hội với hoạt động kinh doanh.

3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA: 134 tín chỉ

4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

- Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Đề án tuyển sinh đại học chính quy của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

5.1. Quy trình đào tạo

Thời gian đào tạo 4 năm theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về đào tạo đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ.

5.2. Điều kiện tốt nghiệp

Sinh viên cần đáp ứng các yêu cầu về tốt nghiệp và chuẩn đầu ra theo quy định dành cho chương trình đào tạo Cử nhân Khởi nghiệp và Phát triển Kinh doanh bằng tiếng Anh của Trường Đại học KTQD.

6. CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về đào tạo đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ, quy định chi tiết trong Đề cương từng học phần trong chương trình đào tạo.

7. CẤU TRÚC KIẾN THỨC, NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

7.1. Cấu trúc kiến thức

Kiến thức	Khối lượng (Tín chỉ)	Ghi chú
1. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG	44	
1.1. Các học phần bắt buộc chung	11	
1.2. Các học phần bắt buộc của Trường	33	
2. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP	90	
2.1. Kiến thức cơ sở ngành (bắt buộc)	15	
2.2. Kiến thức ngành	51	
2.2.1. Các học phần bắt buộc	39	

2.2.2. Các học phần tự chọn	12	
2.3. Kiến thức chuyên sâu	16	
2.4. Chuyên đề thực tập	8	
TỔNG SỐ	134	Không kể GDQP và AN NINH và GDTC

7.2. Nội dung và kế hoạch giảng dạy (Dự kiến)

TT	Tên học phần		Mã HP/BM	Số TC	Học kỳ	Ngôn ngữ giảng dạy
	Tổng số tín chỉ			134		
	1. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			44		
	1.1. Các học phần bắt buộc chung			11		
1	1	Triết học Mác - Lênin Phylosophy of Maxism-Leninism	LLNL1105	3	1	Tiếng Việt
2	2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin Political economics of Maxism-Leninism	LLNL1106	2	4	Tiếng Việt
3	3	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology	LLTT1101	2	6	Tiếng Việt
4	4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam History of Vietnamese Communist Party	LLDL1102	2	4	Tiếng Việt
5	5	Chủ nghĩa xã hội khoa học Scientific socialism	LLNL1107	2	5	Tiếng Việt
	1.2. Các học phần bắt buộc của Trường			33		
6	1	Cơ sở Văn hóa Việt Nam (Culture Studies of Vietnam)	BBAE1106	3	1	Tiếng Việt
7	2	Giới thiệu chung về khoa học Môi trường (Introduction to Environmental Studies)	BBAE1107	3	2	Tiếng Việt
8	3	Toán kinh tế (Introduction to Calculus)	BBAE1108	3	2	Tiếng Anh
9	4	Tìm hiểu về Sinh học (Biology with lab)	BBAE1109	4	2	Tiếng Anh
10	5	Tin học đại cương (Computer skills)	BBAE1110	2	1	Tiếng Việt
11	6	Tiếng Anh 1 (English 1)	BBAE1111	7	1	Tiếng Anh
12	7	Tiếng Anh 2 (English 2)	BBAE1112	8	2	Tiếng Anh
13	8	Kỹ năng học tập (Soft skills in business)	BBAE1113	3	1	Tiếng Việt
14	9	Giáo dục thể chất (Introduction to Dance)	BBAE1114		1	

15	10	Giáo dục quốc phòng	BBAE1115			
2.KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP				90		
2.1. Kiến thức cơ sở ngành (bắt buộc)				15		
16	1	Kinh tế vi mô (Microeconomics)	BBAE1116	3	3	Tiếng Anh
17	2	Kinh tế vĩ mô (Macroeconomics)	BBAE1117	3	4	Tiếng Anh
18	3	Phân tích định lượng trong kinh doanh 1 (Business Decision Making 1)	BBAE1118	3	3	Tiếng Anh
19	4	Phân tích định lượng trong kinh doanh 2 (Business Decision Making 2)	BBAE1119	3	4	Tiếng Anh
20	5	Nguyên lý kế toán (Principles of Accounting)	BBAE1120	3	3	Tiếng Anh
2.2 Kiến thức ngành				51		
2.2.1. Các học phần bắt buộc				39		
21	1	Môi trường kinh doanh (Business Environment)	BBAE1121	3	2	Tiếng Anh
22	2	Tài chính doanh nghiệp (Corporate Finance)	BBAE1122	3	5	Tiếng Anh
23	3	Nguyên lý Marketing (Principles of Marketing)	BBAE1123	3	4	Tiếng Anh
24	4	Phát triển bản thân & định hướng nghề nghiệp (Personal & Professional Development)	BBAE1124	3	3	Tiếng Anh
25	5	Giao tiếp trong kinh doanh (Business Communication)	BBAE1125	3	2	Tiếng Anh
26	6	Kế toán quản trị (Managerial Accounting)	BBAE1126	3	4	Tiếng Anh
27	7	Quản trị nhân sự (Human Resource Management)	BBAE1127	3	6	Tiếng Anh
28	8	Nghiên cứu thị trường (Market Research)	BBAE1128	3	6	Tiếng Anh
29	9	Chiến lược kinh doanh (Business Strategy)	BBAE1129	3	5	Tiếng Anh
30	10	Luật kinh doanh (Business Law)	BBAE1130	3	4	Tiếng Anh
31	11	Hệ thống thông tin QL (Management of Information System)	BBAE1131	3	6	Tiếng Anh
32	12	Hành vi tổ chức (Organizational Behaviour)	BBAE1132	3	5	Tiếng Anh
33	13	Quản trị tác nghiệp (Operation Management)	BBAE1133	3	5	Tiếng Anh
2.2.2. Các học phần tự chọn (chọn 12 tín chỉ)				12		

34	1	Quản trị đa văn hóa (Intercultural Communication & Management)	BBAE1134	3	7	Tiếng Anh
35	2	Kinh doanh quốc tế (International Business)	BBAE1135	3	7	Tiếng Anh
36	3	Quản lý Dự án (Project Management)	BBAE1136	3	7	Tiếng Anh
37	4	Marketing số (Digital Marketing)	BBAE1137	3	7	Tiếng Anh
38	5	Tâm lý học (Psychology)	BBAE1138	3	3	Tiếng Anh
39	6	Quản lý sự kiện (Event Management)	BBAE1139	3	7	Tiếng Anh
40	7	Lãnh đạo và làm việc với con người (Working with and leading people)	BBAE1140	3	7	Tiếng Anh
41	8	Sứ mệnh của doanh nghiệp với xã hội (Business in Society)	BBAE1141	3	7	Tiếng Anh
2.3 Kiến thức chuyên sâu				16		
42	1	Kỹ năng nghiệp chủ (Entrepreneurial Skills)	BBAE1142	4	7	Tiếng Anh
43	2	Quản trị Đổi mới Sáng tạo (Creativity and Innovation Management)	BBAE1143	3	7	Tiếng Anh
44	3	Tư duy Thiết kế Khởi nghiệp (Entrepreneurial Design Thinking)	BBAE1144	3	6	Tiếng Anh
45	4	Dự án kinh doanh (New Venture Creation)	BBAE1145	6	8	Tiếng Anh
46	2.4. Thực tập/Dự án làm việc với DN (Internship)		BBAE1146	8	8	
Tổng số tín chỉ:				134		

**VIỆN TRƯỞNG
VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ**

(đã ký)

TS. Đồng Xuân Đảm

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

PGS.TS Phạm Hồng Chương